

Số: 152/KH-UBND

Kiên Giang, ngày 09 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang, tạo chuyển biến rõ rệt, thống nhất về nhận thức và hành động, nhất là trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, các cấp, các ngành đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm tại Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang; đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, đơn vị có liên quan và các địa phương tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm chủ động phòng ngừa, giảm nhẹ rủi ro, hạn chế thiệt hại và ảnh hưởng của thiên tai.

- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU của Tỉnh ủy Kiên Giang; Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư phải được tiến hành đồng bộ với việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về phát triển kinh tế- xã hội hàng năm và từng giai đoạn của các sở, ngành, địa phương.

- Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phải được tiến hành thường xuyên, thực hiện theo phương thức Nhà nước và Nhân dân cùng làm; sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhà nước, đồng thời huy động mọi



nguồn lực của cộng đồng, của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cùng tham gia.

- Các sở, ban ngành, địa phương trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ, nội dung chủ yếu để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong từng giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 một cách đồng bộ và hiệu quả cao; tích cực nghiên cứu, chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhằm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân và Nhà nước, hạn chế sự phá hoại tài nguyên thiên nhiên, môi trường và di sản văn hóa, góp phần quan trọng bảo đảm phát triển bền vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai

Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo đối với các loại thiên tai quy định tại Luật Phòng, chống thiên tai; phân đấu chất lượng dự báo, cảnh báo đối với các loại thiên tai xảy ra với tần suất cao như: bão, nước dâng do bão, lũ, mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn,... phải đảm bảo cho yêu cầu phòng, chống và ứng phó với thiên tai theo quy định.

b) Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch

- Đối với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch, kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương khi xây dựng mới hoặc đang trong quá trình thẩm định phải lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đối với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch, kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương đã được phê duyệt, tiếp tục triển khai hoàn thành việc rà soát, cập nhật, bổ sung nội dung phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Hoàn thiện hệ thống tổ chức phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ tỉnh đến huyện, xã theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo chỉ đạo phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, đáp ứng kịp thời yêu cầu ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong mọi tình huống.

- Phân đấu xây dựng được lực lượng ứng phó nhanh cấp tỉnh, huyện, xã theo hướng chuyên nghiệp trên cơ sở các lực lượng hiện có để ứng phó kịp thời, hiệu quả.

- Phân đấu 100% cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai từ tỉnh đến huyện, xã được tập huấn, nâng cao năng lực và trình độ về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

- Đảm bảo 100% cán bộ, chiến sỹ quân đội, công an được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai được huấn luyện, diễn tập kỹ năng về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Phần đầu: ít nhất 70% số xã trong tỉnh có hệ thống thông tin liên lạc đảm bảo việc cảnh báo, truyền tin thiên tai và xây dựng được các đội ứng phó thiên tai cộng đồng, tình nguyện viên; 70% đại diện số hộ gia đình được phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai; 100% số tàu thuyền hoạt động đánh bắt xa bờ trên biển được đưa vào tổ/đội sản xuất để hỗ trợ nhau trong việc tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn và tham gia bảo vệ chủ quyền trên biển.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Đến năm 2045, Kiên Giang trở thành một tỉnh đảm bảo chống chịu được với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu để phát triển bền vững, tiến tới xây dựng một xã hội an toàn trước thiên tai.

III. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đảng và cấp ủy Đảng cùng cấp tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện “Chương trình truyền thông về phòng, chống thiên tai- Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu từ cộng đồng”; phối hợp, hỗ trợ các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai có hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, đổi mới về phương pháp, hình thức tuyên truyền, chú trọng mạng xã hội. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình, các cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai đến Nhân dân và các cấp chính quyền nhất là ở cơ sở.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các sở, ngành liên quan, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kiên Giang chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cho cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp, người dân và cộng đồng trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Lãnh đạo các cấp, các ngành, các địa phương thường xuyên, chủ động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức về phòng, chống thiên tai nhằm đáp ứng công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong tình hình mới dưới tác động ngày càng rõ rệt của biến đổi khí hậu; đồng thời, tham gia chỉ đạo quyết liệt, sâu sát trong công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn, lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai của các cấp, các ngành, địa phương, nhất là ở cấp cơ sở để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai.

b) Triển khai thực hiện chính sách về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Các sở, ngành, địa phương xây dựng hoàn chỉnh Kế hoạch phòng, chống thiên tai hàng năm, giai đoạn năm năm và thường xuyên cập nhật Phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão, Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai của địa phương, đơn vị, ngành. Xây dựng chi tiết, cụ thể phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, trên cơ sở đó lập kế hoạch và chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư để phòng, chống và ứng cứu kịp thời khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố điều chỉnh, lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của các ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với đặc điểm của từng địa phương trong tỉnh và xu hướng chung về biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

c) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai bảo đảm kịp thời, đủ độ tin cậy

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khí tượng thủy văn; tăng cường công tác bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn quốc gia khi thực hiện công trình, dự án trên địa bàn tỉnh; tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai; rà soát, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, tổ chức nghiên cứu cơ bản, ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; đặc biệt là các hình thức thông tin liên lạc có hiệu quả tại các tàu thuyền hoạt động trên biển và các vùng biên giới, hải đảo.

- Sở Xây dựng và các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp với đặc điểm rủi ro thiên tai, điều kiện từng vùng trong tỉnh chủ động thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu.

d) Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Các sở, ngành, địa phương xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án nhằm phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai thuộc phạm vi quản lý, đồng thời chủ động bố trí nguồn lực thích đáng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, kết hợp xã hội hóa các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện có hiệu quả, dứt điểm các nhiệm vụ, chương trình, đề án đã đề ra, tránh tình trạng thực hiện dở dang, kéo dài do thiếu kinh phí.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các địa phương có liên quan xây dựng kế



hoạch cụ thể, ưu tiên bố trí ngân sách trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm tập trung đầu tư xử lý dứt điểm các trọng điểm đê điều, sạt lở bờ sông, bờ biển khu vực trọng yếu; khẩn cấp di dời dân cư vùng thiên tai gắn với sinh kế bền vững; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, cơ sở dữ liệu và trang thiết bị chuyên dùng của cơ quan tham mưu chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai các cấp; đầu tư chương trình chương trình bố trí, sắp xếp dân cư nhằm phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động bố trí ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn. Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của hệ thống kết cấu hạ tầng: (1) Đối với khu vực vùng Tứ giác Long Xuyên, bảo đảm an toàn nơi ở cho người dân, giảm nguy cơ xảy ra sạt lở, lũ. (2) Đối với khu vực vùng Tây sông Hậu, chủ động ứng phó, thích ứng với hạn hán, xâm nhập mặn và bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt. (3) Đối với khu vực vùng U Minh Thượng, chủ động ứng phó, thích ứng với hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển và bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt. (4) Đối với khu vực vùng hải đảo, bảo đảm an toàn hồ chứa và nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

đ) Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trên cơ sở củng cố, kiện toàn lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từ tỉnh đến cơ sở

- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác này theo hướng tập trung, thống nhất, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo. Nâng tầm hoạt động của cơ quan phòng, chống thiên tai các cấp theo hướng chuyên trách, trên cơ sở sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiện có, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng cứu hộ, cứu nạn ở tỉnh, huyện và lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở.

- Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng hiện có đang hoạt động trên địa bàn tỉnh để củng cố, kiện toàn, bổ sung nguồn lực, trang thiết bị thiết yếu. Từng bước nâng cao năng lực, kỹ năng và các điều kiện bảo đảm để thực thi kịp thời, xử lý linh hoạt các tình huống thiên tai theo phương châm "Bốn tại chỗ" phù hợp với các lĩnh vực của sở, ngành và từng địa phương.

- Phân công trách nhiệm rõ ràng và xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chuyên trách, quân đội, công an, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng để phối hợp xây dựng các kế hoạch, phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm tính khả thi, thiết thực, sát thực tiễn.

- Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm bảo đảm nguồn lực và các điều kiện hoạt động cho cơ quan và lực lượng làm công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cùng cấp, đặc biệt là lực lượng xung kích ở cơ sở.

e) Phát triển khoa học- công nghệ và thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tiếp tục ưu tiên nguồn lực để triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng, chống thiên tai; tập trung nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất công nghệ quan trắc, giám sát thiên tai, công nghệ viễn thám, tin học, tự động hóa, vật liệu mới trong quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ phục vụ chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo triển khai nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai thuộc phạm vi quản lý.

g) Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Xây dựng kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong tổ chức của mình. Huy động và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ. Phối hợp với các cơ quan truyền thông giới thiệu, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gương điển hình trong công tác này.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Phân công nhiệm vụ cụ thể tại phụ lục kèm theo Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang.

3. Kinh phí thực hiện

Nguồn vốn thực hiện Kế hoạch bao gồm: ngân sách nhà nước (Trung ương, địa phương); Quỹ Phòng, chống thiên tai và các nguồn vốn hợp pháp khác.

a) Ngân sách hỗ trợ từ Trung ương:

- Rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách trên địa bàn tỉnh.

- Điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu, nghiên cứu quy hoạch và xây dựng phương án phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện chương trình, đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Hỗ trợ địa phương theo quy định của pháp luật để khắc phục hậu quả thiên tai, đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai vượt quá khả năng ngân sách của tỉnh.

b) Ngân sách địa phương và Quỹ Phòng, chống thiên tai để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống thiên tai thuộc trách nhiệm của tỉnh; khắc



phục hậu quả thiên tai và đầu tư xây dựng, quản lý, duy tu bảo dưỡng công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai nhằm bảo vệ công trình, tài sản của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai theo cơ chế, chính sách huy động vốn ngoài ngân sách của cấp có thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành cấp tỉnh, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 10/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Căn cứ nội dung công việc được phân công tại Kế hoạch này, các sở, ban ngành cấp tỉnh, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai để thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Tỉnh ủy Kiên Giang và Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 30/11 hàng năm để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Hàng năm, trên cơ sở dự toán của các sở, ngành chức năng có liên quan và các địa phương, Sở Tài chính thẩm định, tham mưu đề xuất cho UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các sở, ngành có liên quan và các địa phương thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát, tổng hợp, cân đối đề xuất nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp với các sở, ngành chức năng và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện; đồng thời tổ chức giám sát việc thực hiện của các sở, ngành chức năng và UBND các huyện, thành phố.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động bố trí từ ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ địa phương thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các sở, ban ngành cấp tỉnh có liên quan và các địa phương báo cáo đề xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tổng hợp, tham mưu đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời.

Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành có liên quan và các địa phương trong việc triển



khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, tham mưu đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan./

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- Các TV BCH PCTT, TKCN&PTDS tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, Phòng: KT, NC, TH;
- Lưu: VT, tvhung

CHỦ TỊCH



Đỗ Thanh Bình

Đỗ Thanh Bình



Phụ lục
DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh KG)

Số TT	Nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng, triển khai chương trình truyền thông về phòng, chống thiên tai- Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu từ cộng đồng.	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường và các ngành có liên quan	2020-2021
2	Nâng cao vai trò, năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai	Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Sở KH&ĐT, Sở Nội vụ và các ngành có liên quan	2020-2025
3	Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc lồng ghép nội dung phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa làm gia tăng rủi ro thiên tai	Các Sở: NN&PTNT, GTVT, CT, XD, YT, GD&ĐT, TT&TT, BCH QS tỉnh, BCH BDBP tỉnh, CA, các sở, ngành có liên quan và các địa phương	Thường xuyên
4	Hướng dẫn kiện toàn cơ quan tham mưu chỉ đạo điều hành và hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước phòng, chống thiên tai	Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ	2020-2021
5	Cập nhật, hoàn thiện kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cứu hộ, cứu nạn	BCH Quân sự tỉnh, BCH BDBP tỉnh chủ trì	Hàng năm
6	Tổ chức nghiên cứu cơ bản và ứng dụng khoa học, công nghệ trong quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo thiên tai	Sở TN&MT chủ trì	2021-2025
7	Lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh	Sở NN&PTNT chủ trì	2021-2030
8	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp	Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở,	2021-2025



	với đặc điểm thiên tai, điều kiện tự nhiên của từng vùng trong tỉnh	ngành có liên quan	
9	Xây dựng kế hoạch, ưu tiên bố trí ngân sách tập trung xử lý các trọng điểm dễ điều xung yếu, sạt lở bờ sông, bờ biển khu vực trọng yếu	Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với các sở: KH&ĐT, TC và các địa phương có liên quan	Năm 2020 xây dựng kế hoạch; thực hiện 2021-2025
10	Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị chuyên dùng của cơ quan tham mưu chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai các cấp	Sở NN&PTNT và các địa phương	Hàng năm
11	Xây dựng chương trình bố trí, sắp xếp dân cư nhằm phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai	Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và các địa phương	2020-2021
12	Triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng, chống thiên tai	Sở KH&CN chủ trì, phối hợp với Sở NN&PTNT và ngành có liên quan	Hàng năm

